

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 12 năm 2021

Số: 402 /KH-SKSS

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo tuyến công tác Chăm sóc Sức khỏe sinh sản năm 2022

Thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa, Viện Dinh dưỡng và Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản (TT CSSKSS) xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU

Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, giám sát hỗ trợ tại tuyến huyện và tuyến xã về hoạt động chăm sóc Sức khỏe sinh sản và Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em nhằm nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và trẻ sơ sinh, giảm tỷ lệ tai biến sản khoa, giảm tử vong mẹ và tử vong trẻ sơ sinh và trẻ dưới 5 tuổi, hạ thấp tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em.

II. CĂN CỨ THỰC HIỆN

1. Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Quyết định 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu “Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ Chăm sóc sức khỏe sinh sản”.

3. Quyết định số 661/QĐ-SYT ngày 24/8/2009 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc Ban hành quy chế thực hiện Giám sát hỗ trợ và tiếp cận dịch vụ định hướng khách hàng (COPE) trong lĩnh vực Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh.

4. Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 11/8/2017 của Bộ Y tế về việc tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh nhằm giảm tử vong mẹ, tử vong sơ sinh.

5. Quyết định số 4673/QĐ- BYT ngày 10/11/2014 về việc phê duyệt tài liệu hướng dẫn chuyên môn chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ và Quyết định số 6734/QĐ-BYT ngày 15/11/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu hướng dẫn chuyên môn Chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau mổ lấy thai – EENC trong mổ lấy thai.

6. Quyết định 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật

trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 và Quyết định 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

7. Quyết định 1896/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em nâng cao tầm vóc người Việt Nam”, và công văn số 843/UBND- KGVX ngày 30/01/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em nâng cao tầm vóc người Việt Nam”.

8. Quyết định 140/QĐ-BYT ngày 20/01/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu Sổ TDSKBMTE sử dụng cho bà mẹ có thai và trẻ dưới 6 tuổi tại các cơ sở y tế và Kế hoạch số 2426/KH-SYT ngày 22/6/2020 của Sở Y tế về việc triển khai sổ TDSKBMTE trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định 1021/QĐ-BYT ngày 04/02/2021 của Bộ Y tế ban hành Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản điện tử.

9. Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa Ban hành Kế hoạch tiến tới loại trừ HIV, viêm gan B và giang mai lây truyền từ mẹ sang con trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2020 – 2030

10. Thông tư 09/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế Quy định quy trình, thời điểm, số lần xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai; chăm sóc, điều trị đối với phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai, khi sinh con, cho con bú và các biện pháp nhằm giảm lây nhiễm HIV từ mẹ sang con.

11. Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế.

12. Công văn 4503/BYT-BMTE ngày 03/6/2021 của Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em về việc tăng cường công tác chăm sóc phụ nữ có thai và trẻ sơ sinh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19; Công văn 2858/SYT-NVYD ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc tăng cường công tác chăm sóc phụ nữ có thai và trẻ sơ sinh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 và Công văn 227/SKSS-KHTC ngày 15/7/2021 của TT CSSKSS về việc tăng cường công tác chăm sóc phụ nữ có thai và trẻ sơ sinh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

13. Thông tư 11/2018/TT-BNV ngày 14/09/2018 của Bộ Nội Vụ về Ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; Thông tư 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội Vụ về Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam.

14. Quyết định số 4976/QĐ-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ cho con bú và trẻ em từ 7 tháng đến 60 tháng tuổi” sử dụng cho phụ nữ có thai và trẻ em đến 60 tháng tuổi tại cơ sở y tế trong phạm vi toàn quốc, kể cả y tế ngoài công lập và tại cộng đồng; Công văn số 8483/BYT-BM-TE ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế về việc Tăng cường truyền thông phần mềm dinh dưỡng mẹ và bé và Công văn 293/SKSS-KHTC ngày 13/10/2021 của TTCSSKSS về việc Tăng cường truyền thông phần mềm dinh dưỡng mẹ và bé.

15. Công văn 207/VDD-PEM ngày 26/03/2021 của Viện Dinh dưỡng về việc Thực hiện các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trong giai đoạn 2021-2025.

16. Quyết định 5556/QĐ-BYT ngày 04/12/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch hành động phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

17. Quyết định 1911/QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế ban hành tài liệu “Hướng dẫn Sàng lọc và điều trị dự phòng tiền sản giật” và Công văn 2566/SYT-NVYD ngày 21/6/2021 của Sở Y tế về việc thực hiện Quyết định số 1911-QĐ-BYT ngày 19/4/2021 của Bộ Y tế.

18. Quyết định 2402/QĐ-BYT ngày 10/6/2019 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt tài liệu “Hướng dẫn dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung” và Quyết định 1639/QĐ-BYT ngày 19/3/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Tài liệu bổ sung Hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư cổ tử cung, ung thư vú tại cộng đồng thuộc Đề án 818 đến năm 2030.

II. NỘI DUNG

1. Công tác quản lý

- Giám sát hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm theo phương pháp lựa chọn các vấn đề ưu tiên, dựa trên nguyên tắc lập kế hoạch và giải quyết vấn đề.

- Tổ chức giao ban về công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản. Định kỳ hàng quý, TT CSSKSS sẽ cử cán bộ dự giao ban NHS tại các đơn vị.

- Đánh giá hiệu quả sử dụng các tài liệu trong chương trình SKSS và Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Triển khai thực hiện Điều 10 của Nghị định 104/2003/NĐ – CP ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ về việc Nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới

tính thai nhi bao gồm: tuyên truyền, phổ biến tạo giới tính thai nhi; chẩn đoán để lựa chọn giới tính hoặc loại bỏ thai nhi vì lý do lựa chọn giới tính.

2. Chuyên môn

a) Công tác làm mẹ an toàn

- Tăng cường công tác quản lý thai tại tuyến cơ sở, phát hiện thai nghén có nguy cơ cao, tư vấn nơi sinh an toàn.

- Sử dụng biểu đồ chuyển dạ, phát hiện và chuyển tuyến những trường hợp có diễn biến bất thường.

- Xử trí tích cực giai đoạn 3 của chuyển dạ.

- Chẩn đoán và xử trí các tai biến sản khoa theo Quyết định 5231/QĐ-BYT ngày 28/12/2010 về việc Phê duyệt tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán xử trí cấp cứu tai biến sản khoa”.

- Chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và sau sinh thường và mô lấy thai.

- Chăm sóc bà mẹ và trẻ trong tuần đầu và 42 ngày sau sinh tại nhà.

- Triển khai Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tiếp tục triển khai dự phòng lây truyền HIV, Viêm gan B và Giang mai từ mẹ sang con

b) Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em – phòng chống suy dinh dưỡng:

- Triển khai hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức chiến dịch uống Vitamin A và tổng cân toàn tỉnh vào ngày 01/6.

- Thực hiện công tác lồng ghép chăm sóc trẻ bệnh tuyến xã.

- Sử dụng biểu đồ tăng trưởng.

- Triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời; Hướng dẫn phòng vắt, trữ sữa mẹ tại nơi làm việc theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở Y tế.

c) Phòng chống nhiễm khuẩn đường sinh sản, sàng lọc ung thư cổ tử cung:

- Đẩy mạnh công tác khám phụ khoa.

- Triển khai nghiệm pháp VIA/VILI để sàng lọc ung thư cổ tử cung.

- Điều trị các bệnh viêm nhiễm đường sinh dục theo Quyết định 1639/QĐ-BYT ngày 19/3/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Tài liệu bổ sung Hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư cổ tử cung, ung thư vú tại cộng đồng thuộc Đề án 818 đến năm 2030 và Quyết định 5556/QĐ-BYT ngày 04/12/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Tài liệu Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Sùi mào gà.

d) Công tác KHHGD:

- Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch về các biện pháp tránh thai hiện đại được giao.

- Triển khai công tác xã hội hoá các phương tiện tránh thai theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

e) Chương trình SKSS VTN -TN:

- Giám sát hỗ trợ các điểm cung cấp dịch vụ và hoạt động câu lạc bộ ở các đơn vị (Diên Khánh, Cam Ranh, Vạn Ninh).

- Kiểm tra báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư 11/2018/TT-BNV ngày 14/09/2018 của Bộ Nội Vụ về Ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam; Thông tư 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội Vụ về Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam.

f) Công tác phòng chống nhiễm khuẩn:

- Thực hiện đúng quy trình vô khuẩn theo Hướng dẫn của Bộ Y tế

- Cán bộ y tế thực hiện đúng nguyên tắc vô khuẩn khi cung cấp dịch vụ, thực hiện thủ thuật.

- Xử lý chất thải y tế đúng qui định.

3. Đào tạo

- Thường xuyên cử cán bộ tham gia học tập, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về lĩnh vực CSSKSS và chăm sóc sức khoẻ ban đầu.

- Tiếp tục triển khai hình thức học trực tuyến do bệnh viện Từ Dũ tổ chức đến các đơn vị y tế trong tỉnh.

- TT CSSKSS sẽ đào tạo cán bộ về CSSKSS theo đề xuất của các đơn vị theo phương pháp “cầm tay chỉ việc”.

4. Công tác thống kê báo cáo

- Theo dõi và báo cáo định kỳ tử vong phụ nữ 15 – 49 tuổi và báo cáo những trường hợp tử vong mẹ theo quy định.

- Kiểm tra và củng cố việc ghi chép sổ sách, báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế và Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 của Bộ Y tế quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế.

- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của Bộ Y tế và Sở Y tế.

5. Hỗ trợ chuyên môn tuyến trước

- Các đơn vị khi có nhu cầu hỗ trợ về chuyên môn cần có kế hoạch cụ thể về nội dung cần hỗ trợ, các hỗ trợ nhân lực, vật lực và gửi về TT CSSKSS.

- TT CSSKSS trực tiếp làm việc Trung tâm y tế các huyện để cử cán bộ hỗ trợ chuyên môn về dịch vụ SKSS tại y tế tuyến huyện, xã/phường khi có nhu cầu.

6. Công tác giám sát hỗ trợ

a) Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố: giám sát các hoạt động của khoa CSSKS và trạm y tế xã/phường.

- TT CSSKSS phối hợp với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thực hiện giám sát hỗ trợ hỗ trợ tại các đơn vị y tế trong tỉnh.

7. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến năm 2022

Các đơn vị xây dựng kế hoạch năm 2022 gồm các nội dung sau:

- Kế hoạch chỉ đạo tuyến năm.
- Kế hoạch giám sát hỗ trợ tuyến xã/phường
- Lịch giao ban NHS xã/phường

III. PHÂN CÔNG CÁN BỘ PHỤ TRÁCH

STT	Đơn vị	Cán bộ phụ trách	
		Họ và tên	Chức vụ
1	Ninh Hòa	BS. Trịnh Ngọc Hiệp BS. Trần Thị Quỳnh Uyên	Giám đốc TK. CSSKBM- KHHGD
2	Cam Lâm		
3	Nha Trang		
4	Diên Khánh		
5	Vạn Ninh	BS. Nguyễn Thị Thủy Tiên BS. Hoàng Thị Thiên Trúc	P.Giám đốc TK. Khoa khám
6	Cam Ranh		
7	Khánh Vĩnh		
8	Khánh Sơn		

Đề nghị Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến công tác Chăm sóc Sức khỏe sinh sản năm 2022 tại đơn vị/địa phương và gửi về Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản trước ngày 31/12/2021 (theo phụ lục I và phụ lục II đính kèm).

Mọi thông tin xin liên hệ BS Nguyễn Thị Thủy Tiên – PGĐ TT CSSKSS, điện thoại 0905888869.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- TTYT các huyện, TX, TP (VBĐT);
- Các khoa/phòng trong đơn vị (VBĐT);
- Cán bộ chỉ đạo tuyến (VBĐT);
- Sở Y tế (để b/c)(VBĐT);
- Chi cục Dân số-KHHGĐ (VBĐT);
- BVĐK tỉnh (để p/h)(VBĐT);
- TTKSBT (để p/h)(VBĐT);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Ngọc Hiệp